

Phú Thái, ngày 23 tháng 9 năm 2024

DỰ TOÁN KINH PHÍ

Mua sắm dụng cụ, đồ dùng phục vụ nấu ăn và đồ dùng cá nhân
cho học sinh (trẻ) bán trú lần đầu (từ thời điểm ăn bán trú đến hết khóa học)
Năm học 2024 – 2025

- Căn cứ Nghị quyết số 08/QĐ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Thực hiện Kế hoạch số 52/KH- MNPT, ngày 12 tháng 9 năm 2024 Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường

Trên cơ sở nhu cầu của cha mẹ học sinh, Trường Mầm non Phú Thái kết hợp với ban đại diện Cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch mua sắm dụng cụ, đồ dùng phục vụ nấu ăn và đồ dùng cá nhân cho trẻ bán trú năm học 2024 – 2025 như sau:

1. Kinh phí dự kiến thu:

Mức thu: 200.000đ/khóa học/học sinh

Cháu mới: 60 cháu x 200.000đ = 12.000.000đ

Số tiền thừa năm học 2023 – 2024 chuyển sang: 1.075.000đ

Tổng cộng: = 13.075.000đ

Bằng chữ: Mười ba triệu không trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn

Hình thức thu: Thu theo tháng, theo kỳ, theo năm học tùy theo điều kiện nhu cầu của từng Phụ huynh học sinh.

Lấy thu đủ chi không mang tính chất kinh doanh

Thời gian: Năm học: 2024 – 2025.

2. Dự toán chi:

Mua bổ sung theo kế hoạch xây dựng gồm: Đồ dùng nấu ăn bán trú bát, thìa, dao, thớt, muôi, gang tay, cân, xoong, chảo,Nội dung dự toán chi tiết danh mục cần mua sắm dụng cụ, đồ dùng phục vụ nấu ăn và đồ dùng cá nhân cho trẻ bán trú năm học 2024 – 2025.

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Bát ăn	Cái	50	12.000	600.000
2	Thìa	Cái	50		

				7.000	350.000
3	Bàn chải	Cái	3	15.000	45.000
4	Muôi inox	Cái	3	70.000	210.000
5	Gáo nhựa	Cái	5	11.000	55.000
6	Ca lư	Cái	5	20.000	100.000
7	Dao Thái	Cái	3	160.000	480.000
8	Đũa nấu	đôi	5	10.000	50.000
9	Xô nhựa	Cái	5	120.000	600.000
	Kéo to	Cái	1	35.000	35.000
11	Lọ đựng gia vị	Bộ	3	50.000	150.000
12	Thay thanh nhiệt tủ sấy bát, nồi cháo, nồi nấu nước	cái	1	800.000	800.000
13	Thay thanh nhiệt mai so tủ cơm điện	Cái	2	800.000	1.600.000
14	Đồ dầu nồi cháo điện, nồi nước	L	10	130.000	1.300.000
15	Dao xay thịt	Cái	6	250.000	1.500.000
16	Thay các phụ kiện bếp ga công nghiệp	Cái	3	750.000	2.250.000
17	Quả lọc nước	Quả	9	120.000	1.080.000
18	Dao gọt củ, quả	Cái	3	10.000	30.000
19	Lưới rác sắt	Cái	60	5.000	300.000
20	Lưới rửa bát	Cái	52	5.000	260.000
21	Tạp dề	Cái	8	120.000	960.000
22	Băng dính lưu mẫu thức ăn	Cuộn	20	10.000	200.000
23	Gang tay túi bóng	Túi	10	12.000	120.000
	Cộng				13.075.000

Bảng chữ: Mười ba triệu không trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn.

Quyết toán số tiền: 13.075.000 – 13.075.000 = 0đ

Trên đây là Kế hoạch mua sắm bổ sung sắm dụng cụ, đồ dùng phục vụ nấu ăn và đồ dùng cá nhân cho học sinh (trẻ) bán trú lần đầu (từ thời điểm ăn bán trú đến hết khóa học) năm học 2024 - 2025

Vậy trường Mầm non Phú Thái rất mong các cấp lãnh đạo xem xét, kết hợp với nhà trường hội phụ huynh học sinh giúp nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong năm học 2024 – 2025.

KÊ TOÁN



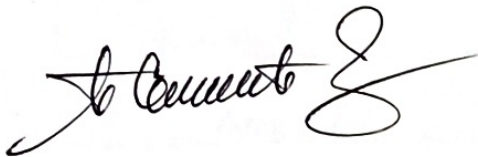
Ninh Thị Hoa

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Toan

**TM. BAN ĐẠI DIỆN
CHA MẸ HỌC SINH**



Nguyễn Thành Long

**PHỤ TRÁCH CSVC
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Lan



DỰ TOÁN THU - CHI TIỀN PHỤ PHÍ
(Chất đốt, điện, nước phục vụ bán trú, nước tẩy, rửa...)
Năm học: 2024-2025

- Thực hiện nghị quyết 08/2022/NQ-HĐND của tỉnh Hải Dương Ngày 08/12/2022 quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phụ vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường Mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Thực hiện Kế hoạch số 52/KH- MNPT, ngày 12 tháng 9 năm 2024 Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025.

- Căn cứ vào nhu cầu thực tế về tổ chức chăm sóc nuôi dưỡng cho các cháu tại trường.

Căn cứ vào thực tế đã chi chất đốt, điện, nước, nước tẩy rửa phụ vụ bán trú năm học 2023-2024;

Trường mầm non Phú Thái lập dự toán dự trự thu - chi chất đốt, điện, nước, nước tẩy rửaphụ vụ bán trú năm học 2024-2025 như sau:

A. Dự kiến chi:

Theo thực tế hoá đơn sử dụng điện, nước, gas, chất tẩy, rửa trung bình 1 tháng trong năm học 2023-2024 so với số dự kiến học sinh năm học 2024 – 2025 là: 330 trẻ.

- Trung bình tiền điện sử dụng 1 tháng: $51.496.250đ : 330hs : 7 \text{ tháng} = 22.293đ/1 \text{ hs/tháng}$

- Trung bình tiền Nước sử dụng 1 tháng: $21.009.200đ : 330hs : 9 \text{ tháng} = 7.0474đ/1 \text{ hs/ tháng}$

- Trung bình tiền nước tẩy, rửa sử dụng 1 tháng: $61.287.050đ : 330hs : 9 \text{ tháng} = 20.635đ/1 \text{ hs/ tháng}$

- Trung bình tiền chất đốt sử dụng 1 tháng: $38.922.000đ : 330hs : 9 \text{ tháng} = 13.105đ/hs/tháng$

Tổng số tiền chi trung bình 1tháng/1hs là: 63.107đ/hs/tháng

B. Dự kiến thu:

Căn cứ vào tổng số tiền phụ phí đã chi trong năm học 2023 – 2024 nhà trường xây dựng kế hoạch dự toán thu cho năm học 2024 – 2025 với mức thu như sau:

- Mức thu trong 1 tháng: 60.000đ/ hs/ tháng (Nhà trường trên tinh thần lấy thu đủ chi sẽ quyết toán với phụ huynh học sinh vào cuối học kỳ I và cuối năm học 2024 - 2025)
- Tiền điện chi 7 tháng, còn 2 tháng chi từ nguồn thu học phí.
- Chi trả tiền điện, nước theo thực tế sử dụng hàng tháng
(Có hoá đơn kèm theo)
- Chi mua chất đốt theo thực tế sử dụng hàng tháng bình gas 12kg/bình: theo giá thực tế trên thị trường (Có hợp đồng, hoá đơn kèm theo)
- Chi mua nước tẩy, rửatheo thực tế sử dụng hàng tháng (hoá đơn kèm theo)

Vậy Trường mầm non Phú Thái rất mong các cấp lãnh đạo xem xét, hội đồng nhà trường, hội phụ huynh học sinh giúp đỡ để nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong năm học 2024-2025.

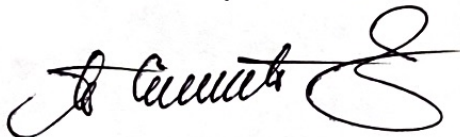
Phú Thái, ngày 25 tháng 9 năm 2024.

KẾ TOÁN



Ninh Thị Hoa

**TM. BAN ĐẠI DIỆN
CHA MẸ HỌC SINH**



Nguyễn Thành Long

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Toan

**PHỤ TRÁCH CSVC
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Lan

Phú Thái, ngày 23 tháng 9 năm 2024

DỰ TOÁN KINH PHÍ

Mua sắm đồ dùng Vệ sinh trường, lớp, nhà vệ sinh trong các cơ sở giáo dục (bao gồm tiền lao công, dụng cụ vệ sinh, giấy vệ sinh, nước tẩy rửa, lau sàn...) Năm học 2024 – 2025

- Căn cứ Nghị quyết số 08/QĐ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Thực hiện Kế hoạch số 52/KH- MNPT, ngày 12 tháng 9 năm 2024 Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường

Trên cơ sở nhu cầu của trẻ đến trường, Trường Mầm non Phú Thái xây dựng kế hoạch mua sắm Mua sắm đồ dùng vệ sinh trường, lớp, thuê lao công năm học 2024 – 2025 như sau:

1. Dự toán chi:

Mua theo kế hoạch xây dựng gồm: tiền lao công, dụng cụ vệ sinh, giấy vệ sinh, nước tẩy rửa, lau sàn....phục vụ cho trẻ bán trú năm học 2024 – 2025 như sau:

TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Cây lau nhà	Cái	35	180.000	6.300.000
02	Bông thay cây lau nhà	Cái	27	65.000	1.755.000
03	Giấy vệ sinh	Ló	126	65.000	8.190.000
04	Nước lau sàn nhà	Can 3l	35	90.000	3.150.000
05	Tẩy vệ sinh Ôkay	Lọ	35	40.000	1.400.000
06	Nước tẩy zaven	Lọ	21	10.000	210.000

07	Xà phòng	kg	41	40.000	1.640.000
08	Nước rửa tay	Lọ	40	76.000	3.040.000
09	Cọ vệ sinh	Cái	20	18.000	360.000
10	Chổi cước	Cái	20	28.000	560.000
11	Rễ cau	Cái	7	38.000	266.000
12	Chổi đốt	Cái	40	38.000	1.520.000
13	Khau hót	Cái	19	16.000	304.000
14	Gang tay cao su	Đôi	25	35.000	875.000
15	Ủng	Đôi	12	40.000	480.000
16	Túi đựng rác	kg	90	35.000	3.150.000
17	Khẩu trang y tế	hộp	10	35.000	350.000
18	Bao đựng rác	Cái	120	3.000	360.000
19	Trà tiền thu gom, chờ rác	Tháng	9	400.000	3.600.000
20	Mua thảm lau chân	Cái	38	55.000	2.090.000
21	Tẩy trắng mốc 280g	Chai	45	60.000	2.700.000
22	Tiền thuê lao công, thu gom rác thải	tháng	9	1.900.000	17.100.000
	Tổng cộng				59.400.000

Bảng chữ: Năm mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn

2. Kinh phí dự kiến thu:

- Dự kiến số trẻ đến trường: 330 trẻ
- Số tiền vệ sinh trường, lớp mỗi tháng phải đóng là:
59.400.000đ : 330 trẻ : 9 tháng = 20.000đ

Vậy mức thu: 20.000đ/tháng /học sinh

Hình thức thu: Thu theo tháng, theo kỳ, theo năm học tùy theo điều kiện nhu cầu của từng Phụ huynh học sinh.

Lấy thu bù chi không mang tính chất kinh doanh

Thời gian: Năm học: 2024 – 2025.

3. Quyết toán số tiền: 59.400.000đ – 59.400.000đ = 0đ

Trên đây là Kế hoạch mua sắm vệ sinh trường, lớp năm học 2024 - 2025

Vậy trường Mầm non Phú Thái rất mong các cấp lãnh đạo xem xét, kết hợp với nhà trường hội phụ huynh học sinh giúp nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong năm học 2024 – 2025.

KẾ TOÁN



Ninh Thị Hoa

**TM. BAN ĐẠI DIỆN
CHA MẸ HỌC SINH**



Nguyễn Thành Long

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Toàn

**PHỤ TRÁCH CSVC
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Lan



Phú Thái, ngày 23 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

DỰ TOÁN THU - CHI KINH PHÍ TỔ CHỨC BÁN TRÚ NĂM HỌC 2024-2025

- Căn cứ Nghị quyết 08/2022/NQ-HĐND, ngày 08 tháng 10 năm 2022 của HĐND tỉnh Hải Dương về quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phụ vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường Mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Thực hiện Kế hoạch số 52/KH- MNPT, ngày 12 tháng 9 năm 2024 Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025;

- Căn cứ vào nhu cầu thực tế về tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng cho trẻ tại trường. Trường mầm non Phú Thái xây dựng kế hoạch dự toán thu- chi kinh phí tổ chức bán trú cho trẻ năm học 2024- 2025 cụ thể như sau:

I. Tổ chức ăn bán trú:

- 1- Đối với trẻ nhà trẻ: Tổ chức ăn 03 bữa trong ngày, gồm 02 bữa chính và 01 bữa phụ;
- 2- Đối với trẻ mẫu giáo: Tổ chức ăn 02 bữa trong ngày, gồm 01 bữa chính và 01 bữa phụ;
- 3- Lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm: Thực hiện đấu thầu cung cấp thực phẩm trên mạng đấu thầu quốc gia theo quy định.

Thực đơn được xây dựng theo tuần, phù hợp với mùa, đảm bảo dinh dưỡng theo độ tuổi, phù hợp với lứa tuổi của trẻ.

II. Tiền ăn bán trú:

- Mức tiền ăn: 17.000đ/trẻ/ ngày (cả trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo).

III. Tiền phụ phí (chất đốt, điện, nước phục vụ bán trú, nước tẩy rửa...bán trú):

- Dùng để mua chất đốt để nấu ăn: trả tiền điện, nước phục vụ bán trú, mua nước tẩy, rửa phục vụ bán trú.
- Mức thu: Căn cứ theo thực tế sử dụng từ năm học trước, nhà trường tạm thu 60.000đ/trẻ/tháng, được tổng hợp quyết toán với cha mẹ học sinh vào cuối năm



học (thu cả năm học 9 tháng, nhà trường sẽ quyết toán với cha mẹ học sinh vào cuối kỳ I và cuối năm học).

IV. Tiền chăm sóc, phục vụ bán trú:

- Dùng để trả công người nấu ăn, công trông tra của giáo viên và công quản lý;
- Mức thu theo tháng, trên nguyên tắc lấy thu đủ chi

Dự kiến chi: Tổng Chi: 71.280.000đ

- Chi trả công người phục vụ nấu ăn: 4 người x 5.600.000đ/người/tháng = 22.400.000đ/tháng. Vậy 71.280.000đ - 22.400.000đ = 48.880.000đ

- Số tiền chăm sóc, phục vụ bán trú thu được trừ đi chi trả công người phục vụ nấu ăn số còn lại sẽ được chi trả như sau:

- Chi trả công giáo viên trực tra 82%: 26 người x 1.541.600 = 40.081.600đ

- Chi trả công tác quản lý: (16%)

+ Hiệu trưởng: 01 người x 1.705.200đ = 1.705.200đ/tháng.

+ Phó hiệu trưởng: 02 người x 1.705.200đ = 3.410.400đ/tháng.

+ Kế toán: 01 người x 1.705.200đ = 1.705.200đ /tháng.

+ Thủ quỹ: 01 người x 300.000đ = 300.000đ/tháng.

+ Kinh phí đầu thầu thực phẩm bán trú: 700.000đ/tháng.

- Quỹ phúc lợi 2%: 977.600đ/tháng (chi bếp trưởng, tết lễ cho cô nuôi bếp, phí gọi thực phẩm, chi hỗ trợ công chờ thức ăn sang điểm lễ...)

Dự kiến thu:

- Dự tính tổng số trẻ ăn bán trú tại trường là 330 trẻ; tỷ lệ trẻ ăn bán trú tại trường từ đầu năm tới cuối năm thường xuyên dự kiến đạt 90%; do đó số trẻ đóng tiền ăn hàng tháng là $330 \times 90\% = 297$ trẻ;

- Tổng số tiền chăm sóc, phục vụ trẻ ăn bán trú mỗi tháng phải đóng là: 71.280.000đ: 297 trẻ = 240.000đ;

V. Đối với trẻ không ăn đủ các ngày trong tháng:

a- Đối với tiền ăn bán trú:

- Trẻ ăn bán trú được theo dõi chăm ăn theo từng ngày. Kinh phí tiền ăn của trẻ được quyết toán và nộp vào cuối tháng căn cứ theo số buổi thực tế trẻ ăn tại trường và được thanh toán thu chi trả tiền mua thực phẩm, không có thừa (thiếu);

b- Đối với tiền chăm sóc phục vụ bán trú:

- Để đảm bảo quyền lợi cơ bản cho trẻ không thường xuyên ăn bán trú tại trường, đồng thời đảm bảo tiền công của người nấu và trông trực trưa, nhà trường đã thỏa thuận và thống nhất với CMHS cụ thể:

- + Trẻ ăn bán trú đủ từ 10 buổi/tháng: thu tiền phụ phí chăm sóc, phục vụ bán trú đủ 01 tháng là: 240.000đ/trẻ/tháng;
- + Trẻ ăn bán trú đủ từ 05 đến 09 buổi/tháng: thu tiền phụ phí chăm sóc, phục vụ bán trú là 1/2 tháng là: 120.000đ/trẻ/tháng;
- + Trẻ ăn bán trú đủ từ 01 đến 04 buổi/tháng: thu tiền phụ phí chăm sóc, phục vụ bán trú là: 50.000đ/trẻ/tháng;

Vậy Trường mầm non Phú Thái lập dự toán rất mong các cấp lãnh đạo xem xét, hội đồng nhà trường, hội phụ huynh học sinh hỗ trợ tạo điều kiện để nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng tổ chức bán trú cho trẻ trong năm học 2024-2025;

Kế toán



Ninh Thị Hoa

TM. NHÀ TRƯỜNG

Hiệu trưởng



HIỆU TRƯỞNG

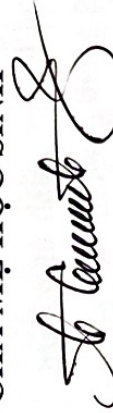
NGUYỄN THỊ TOÀN
PHỤ TRÁCH CSVC

Phó hiệu trưởng



Nguyễn Thị Lan

TM. BAN ĐẠI DIỆN
CHA MẸ HỌC SINH



Nguyễn Thành Long